

CHIẾN LƯỢC AN NINH QUỐC GIA MỚI CỦA MỸ NĂM 2025: NHỮNG ĐIỂM NỔI BẬT, TÁC ĐỘNG VÀ HÀM Ý CHO VIỆT NAM

Đinh Công Tuấn*

Ngày nhận bài: 27/12/2025 | Ngày gửi phản biện: 05/01/2026 | Ngày duyệt đăng: 20/01/2026

Tóm tắt: Ngày 5/12/2025, Chiến lược An ninh Quốc gia Mỹ (NSS-2025) được công bố. Tài liệu dài 29 trang, thể hiện quan điểm của Mỹ về các khu vực trên thế giới, đồng thời phản ánh ưu tiên chính sách của Chính quyền Tổng thống Trump. Trên cơ sở chỉ rõ những đặc điểm nổi bật của NSS-2025 và phân tích những tác động đối với thế giới, bài viết đưa ra một số hàm ý cho Việt Nam trong bối cảnh hiện nay.

Từ khóa: Chiến lược an ninh quốc gia Mỹ, Việt Nam, lợi ích, D.Trump, NSS-2025.

Abstract: On December 5th 2025, the US National Security Strategy (NSS-2025), a 29-page document, was released, outlining the US perspective on various regions of the world. It also reflects the policy priorities of the Trump administration. Based on highlighting the key features of NSS-2025 and analyzing its impacts on the world, this article offers some implications for Vietnam in the current context.

Keywords: US National Security Strategy, Vietnam, Interests, D. Trump, NSS-2025.

Đặt vấn đề

Cuối ngày 05/12/2025 (giờ Việt Nam), Tổng thống Mỹ D. Trump đã công bố 29 trang tài liệu về chiến lược an ninh quốc gia mới của Mỹ năm 2025 (NSS-2025). Đây là tài liệu mỗi tổng thống Mỹ chỉ công bố một lần trong nhiệm kỳ, giúp định hướng phân bổ ngân sách, xác lập ưu tiên trong hoạch định chính sách của cơ quan liên bang.

Chiến lược An ninh Quốc gia Mỹ lần này giống như một bản tuyên ngôn vạch ra một dự án nước Mỹ hoàn toàn khác biệt. So với các bản chiến lược an ninh quốc gia trước đây, nó có vẻ hẹp hơn, mang nặng tính đảng phái hơn, hướng vào bên trong nhiều hơn,

*PGS.TS., Trưởng khoa, Trường Cao đẳng Ngoại ngữ và Công nghệ Hà Nội.
Email: hoangtuan5258@yahoo.com

và chủ yếu tập trung vào cá nhân. NSS-2025 là sự trở lại của một nước Mỹ thẳng thắn và lạnh lùng, một cường quốc ngừng nói những lời hoa mỹ, bắt đầu nói những điều họ thật sự suy nghĩ, lột trần những lớp sơn “giá trị”, “đạo đức”, “trách nhiệm toàn cầu” kiểu truyền thống, thay vào cái lõi thực dụng nhất của quyền lực Mỹ. Nước Mỹ không còn đóng vai “người bảo vệ” mà đặt lợi ích quốc gia của Mỹ lên hàng đầu, bất kể ai kể cả đồng minh lâu nay có thích điều đó hay không! NSS-2025 cho thấy một nước Mỹ: i) ưu tiên biên giới quốc gia hơn toàn cầu; ii) ưu tiên Tây Bán cầu hơn châu Âu; iii) coi Nga là đối tác quan trọng, là vấn đề có thể giải quyết và hợp tác; iv) coi Trung Quốc là đối thủ cần chia rẽ; v) coi châu Âu là rủi ro chứ không phải tài sản; vi) coi NATO là lựa chọn, chứ không phải định mệnh; vii) mục tiêu của Mỹ luôn đề cao “lợi ích quốc gia” với chủ nghĩa dân tộc kinh tế và tái công nghiệp hóa là trung tâm của Chiến lược, tập trung vào sự thống trị về công nghệ và sức mạnh kinh tế...

1. NSS-2025: Những điểm nổi bật

Đầu tiên, NSS-2025 công khai tập trung vào cá nhân Tổng thống D. Trump 2.0, thay vì đại diện cho nước Mỹ nói chung.

Hầu hết các chiến lược an ninh quốc gia trước kia đều cố gắng cho thấy, nước Mỹ như một khối thống nhất, tránh xa các vấn đề chính trị nội bộ. Thế nhưng, văn kiện lần này lại đặt sự chia rẽ đảng phái và vai trò bản thân Tổng thống D. Trump ở vào vị trí trung tâm. Nó mô tả Tổng thống D. Trump 2.0 là sự mở rộng của nhiệm kỳ 1.0, “một sự điều chỉnh cần thiết và đáng hoan nghênh”, đã bắt đầu “mở ra một kỷ nguyên vàng son mới”, Tổng thống D. Trump 2.0 được gọi là “Tổng thống của hòa bình” đã “tận dụng khả năng đàm phán” đạt được “hòa bình chưa từng có” trong tám cuộc xung đột trên toàn cầu. Với những điều trên, văn kiện này đã hợp nhất chiến lược an ninh quốc gia với tuyên truyền vận động chính trị. Điều này quan trọng vì khi một chiến lược an ninh quốc gia nâng Tổng thống lên làm nhân vật chính thay vì tập trung vào đất nước, nó sẽ làm mờ ranh giới giữa chiến lược mang tính thể chế và thông điệp chính trị. Hệ quả là, điều này làm thay đổi cách các đồng minh đánh giá sự tin cậy của nước Mỹ (Rick Landgraf, 2025).

Thứ hai, lợi ích cốt lõi của nước Mỹ.

Chiến lược này thu hẹp mục tiêu của nước Mỹ vào “lợi ích cốt lõi của quốc gia” và tuyên bố từ bỏ trật tự tự do hậu Chiến tranh Lạnh mà Mỹ đã dày công xây dựng và dẫn dắt. Văn kiện định nghĩa chính sách đối ngoại chỉ là “bảo vệ lợi ích cốt lõi của quốc gia” và khẳng định đây là “trọng tâm duy nhất”. Nó chỉ trích “giới tinh hoa chính sách đối ngoại Mỹ” vì theo đuổi “sự thống trị vĩnh viễn của Mỹ trên thế giới” và ràng

buộc Mỹ với “cái gọi là Thương mại tự do”, “chủ nghĩa toàn cầu và chủ nghĩa xuyên quốc gia”, những thứ mà họ cáo buộc đã làm suy yếu tầng lớp trung lưu và xói mòn chủ quyền của Mỹ. Trong khi các chiến lược an ninh Mỹ trước đây đã gói gọn sức mạnh của Mỹ bằng ngôn ngữ thúc đẩy dân chủ và trật tự dựa trên luật lệ. NSS-2025 lần này đã khác biệt hoàn toàn. Nó tái định nghĩa vai trò lãnh đạo và quyền lực thông qua đòn bẩy cưỡng chế, chủ nghĩa song phương và liên minh dựa trên trao đổi lợi ích. Đây là một nước Mỹ không hẳn là rút lui khỏi vũ đài thế giới, mà là củng cố quyền lực của mình bằng cách hăm dọa và thỏa thuận (“cây gậy và củ cà rốt”) (Rick Landgraf, 2025).

Chiến lược mới thu hẹp đáng kể phạm vi các vấn đề Mỹ coi là lợi ích sống còn. Ngay từ phần mở đầu, NSS-2025 đã nhấn mạnh rằng Mỹ phải an toàn và thịnh vượng ngay trên lãnh thổ của mình trước khi “gánh” các trách nhiệm lớn hơn ở bên ngoài. Văn kiện này không còn nhắc nhiều đến “sứ mệnh dẫn dắt trật tự toàn cầu”, mà xoay về những yếu tố cụ thể hơn, gần tham vọng thống trị về công nghệ và tăng cường sức mạnh kinh tế của Mỹ. Một trong những “lợi ích cốt lõi, thiết yếu” được văn kiện đề cập là đảm bảo rằng “công nghệ và tiêu chuẩn của Mỹ, đặc biệt trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, công nghệ sinh học, điện toán lượng tử sẽ thúc đẩy thế giới tiến lên”. Văn kiện nhiều lần đề cập đến việc đưa nước Mỹ trở thành quốc gia “tiên tiến nhất về công nghệ” trên thế giới. Để củng cố nền kinh tế quốc gia Mỹ, bản chiến lược kêu gọi bảo vệ chuỗi cung ứng bền vững bằng cách mở rộng khả năng tiếp cận của Mỹ đối với các khoáng sản và vật liệu quan trọng; giám sát những tiến bộ công nghệ do các quốc gia khác tạo ra để giảm thiểu các mối đe dọa đối với Mỹ. Văn kiện còn kêu gọi “tái công nghiệp hóa” thông qua “sử dụng chiến lược thuế quan và các công nghệ mới có lợi cho sản xuất công nghiệp trên diện rộng” (Trí Văn, 2025).

Thứ ba, vấn đề nhập cư được nâng lên thành mối quan tâm an ninh quốc gia then chốt.

NSS-2025 đã thẳng thừng tuyên bố rằng “kỳ nguyên di cư hàng loạt phải chấm dứt” và “an ninh biên giới là thành tố cơ bản của an ninh quốc gia”. Chiến lược coi di cư hàng loạt là nguyên nhân gây ra tội phạm, suy thoái xã hội và méo mó kinh tế. Chiến lược này kêu gọi một thế giới nơi các quốc gia có chủ quyền phải hợp tác để “ngăn chặn thay vì tạo điều kiện cho các dòng chảy dân số gây bất ổn” và kiểm soát chặt chẽ người được phép nhập cảnh. Trên thực tế, điều này biến kiểm soát biên giới và thực thi luật nhập cư trở thành cơ sở định hình cho chính sách an ninh quốc gia, chứ không chỉ là mối quan tâm trong số rất nhiều vấn đề. Điều này kéo theo những hệ lụy sâu sắc đối với thể bố trí lực lượng quân sự, hoạt động ngoại giao và phân bổ nguồn lực. Nếu an ninh biên giới là ưu tiên hàng đầu, thì các nhiệm vụ ở khu vực Ấn

Độ Dương - Thái Bình Dương, châu Âu và Trung Đông sẽ phải xếp dưới việc tăng cường thực thi pháp luật tại Mỹ và Tây Bán cầu. Đây không chỉ là sự thay đổi về mặt lời lẽ, mà là việc chiến lược này sắp xếp lại hệ thống phân cấp các mối đe dọa và rủi ro (Rick Landgraf, 2025).

Thứ tư, một “hệ quả D. Trump” được thêm vào Học thuyết Monroe, đặt Tây Bán cầu lên ưu tiên hàng đầu và ngụ ý tới sắp xếp thể bố trí lực lượng quân sự toàn cầu.

NSS-2025 tuyên bố Mỹ sẽ khẳng định, thực thi một “hệ quả Trump” đối với “Học thuyết Monroe” nhằm giữ cho Tây Bán cầu không bị “xâm nhập thù địch từ nước ngoài, hoặc sở hữu các tài nguyên chủ chốt”. Đồng thời, mục tiêu là bảo đảm khu vực này đủ ổn định để ngăn chặn di cư hàng loạt và bảo vệ các chuỗi cung ứng thiết yếu. Rõ ràng, văn kiện đã tập trung “bất thường” vào Tây Bán cầu - khu vực từ lâu được Mỹ xem là “sân sau”. Chính quyền Tổng thống D. Trump 2.0 khẳng định “Mỹ phải giữ vị trí áp đảo tại Tây Bán cầu như một điều kiện thiết yếu cho an ninh và thịnh vượng”, từ đó cho phép Mỹ “tự tin hành động ở mọi nơi cần thiết”. NSS-2025 nhấn mạnh trách nhiệm của Mỹ trong việc ngăn chặn “ảnh hưởng đối địch từ bên ngoài” đối với khu vực, bao gồm kiểm soát căn cứ quân sự, cảng biển, cơ sở hạ tầng then chốt và các tài sản chiến lược.

Văn kiện cũng kêu gọi gia tăng đáng kể sự hiện diện quân sự của Mỹ tại Tây Bán cầu, qua đó nhấn mạnh nhu cầu xây dựng “lực lượng tuần duyên và hải quân phù hợp hơn” để kiểm soát các tuyến hàng hải, ngăn chặn di cư bất hợp pháp, giảm buôn người và buôn bán ma túy, đồng thời đảm bảo quyền kiểm soát các tuyến trung chuyển trọng yếu trong trường hợp khủng hoảng” (Trí Văn, 2025). Rõ ràng, NSS-2025 báo trước một “sự tái điều chỉnh hiện diện quân sự toàn cầu” của Mỹ, rút bớt các lực lượng khỏi các khu vực được đánh giá ít quan trọng hơn để tập trung vào các tình huống bất ngờ ở Tây Bán cầu. Do đó, một hệ thống phân cấp khu vực rõ ràng được thiết lập: châu Mỹ trước tiên, trong khi châu Á, châu Âu và Trung Đông tuy vẫn quan trọng, nhưng giờ đây phải cạnh tranh với ưu tiên chính thức dành cho Tây Bán cầu. Đây là logic của Học thuyết Monroe được tái sử dụng nhằm phục vụ mục đích kiểm soát nhân khẩu học và chủ nghĩa dân tộc kinh tế.

Thứ năm, bảo vệ văn hóa Mỹ, “sức khỏe tâm linh” và “gia đình truyền thống” được coi là những yêu cầu an ninh quốc gia cốt lõi.

Đây là điểm mà ảnh hưởng của chủ nghĩa dân tộc Thiên Chúa giáo thể hiện rõ ràng nhất. Văn kiện nhấn mạnh rằng: “sự phục hồi và tái sinh sức khỏe tâm linh và văn hóa Mỹ” là điều kiện tiên quyết cho an ninh lâu dài và liên kết điều này với một

nước Mỹ “trân trọng những vinh quang và các anh hùng trong quá khứ”, đồng thời được duy trì với “số lượng ngày càng tăng của các gia đình truyền thống, mạnh mẽ” nuôi dạy “những đứa trẻ khỏe mạnh”. Do đó, nước Mỹ được khắc họa là người bảo vệ cái gọi là giá trị truyền thống, trong khi châu Âu bị coi là “thiếu sự tự tin về mặt văn minh và bản sắc phương Tây”. Nếu các chiến lược an ninh quốc gia trước đây là sự thừa nhận thoáng qua thông thường về các giá trị và sự gắn kết xã hội, thì NSS-2025 đã định nghĩa lại văn hóa và gia đình là các vấn đề an ninh quốc gia rõ ràng, điều này kéo theo việc chính trị văn hóa trong nước được đưa vào lĩnh vực ra quyết định an ninh quốc gia. Chiến lược này đã nâng các cuộc chiến tranh văn hóa lên thành một nguyên tắc điều hành đối với an ninh quốc gia, bằng cách sử dụng ngôn từ coi các tranh cãi về ý thức hệ và văn hóa là những vấn đề có tầm quan trọng chiến lược. Văn kiện đã lên án các chính sách đa dạng, công bằng và hòa nhập là nguyên nhân gây ra sự suy thoái thể chế và coi đây là một vấn đề an ninh quốc gia. Sự gắn kết văn hóa, bản sắc chính trị, thay đổi xã hội là những chỉ số về độ tin cậy chiến lược. Điều này được thể hiện rõ nhất trong phần NSS-2025 nói về châu Âu rằng đồng minh châu Âu đang lệch hướng do những yếu tố như lãnh đạo chính trị yếu kém, khiến cho dân chúng bất mãn về chính sách chiến tranh ở Ukraine và những yếu kém trong cấu trúc của nền dân chủ châu Âu. Văn bản còn dự đoán về những thay đổi nhân khẩu học và văn hóa châu Âu như một cách để đặt nghi vấn rằng: liệu các chính phủ tương lai ở châu Âu có còn chia sẻ quan điểm của Mỹ về các liên minh của họ nữa hay không? NSS-2025 đã không đưa ra những bằng chứng cụ thể cho những tuyên bố này. Thay vào đó, nó sử dụng chúng để ngụ ý rằng sự tương thích về văn hóa là điều kiện tiên quyết cho việc duy trì, phát triển mối quan hệ đối tác chiến lược Mỹ - châu Âu. Điều nổi lên không phải là một đánh giá truyền thống về năng lực hay ý chí chính trị của châu Âu, mà là một phép thử về văn hóa để xác định sự tin cậy về mặt địa - chính trị. Các chính phủ ở châu Âu bị coi là không đáp ứng đầy đủ ý kiến, nguyện vọng của công chúng, rằng họ đang đàn áp những thôi thúc dân chủ chính đáng của người dân châu Âu. Những bất đồng chính sách của đồng minh châu Âu với nước Mỹ bị coi là bằng chứng cho thấy châu Âu đang lệch hướng về văn hóa, hoặc ý thức hệ một cách sâu sắc hơn. Do đó, NSS-2025 coi các cuộc tranh luận nội bộ trong các nền dân chủ của đồng minh châu Âu là vấn đề để Mỹ xem xét kỹ lưỡng. Chính sự chênh lệch này cho thấy một thế giới quan mới, trong đó chính trị văn hóa được sử dụng như một phương tiện để thực thi chính sách quốc gia. Nó đặt Mỹ vào vị trí đánh giá trật tự nội bộ của các đối tác thông qua lăng kính tương thích về ý thức hệ, thay vì năng lực thể chế, hay lợi ích chung (Rick Landgraf, 2025).

Thứ sáu, Tổng thống D.Trump 2.0 tiếp tục xây dựng tầm nhìn về “chủ nghĩa hiện thực linh hoạt”: từ định vị bản sắc đến tư duy quản trị rủi ro.

NSS-2025 đánh dấu một cuộc “cách mạng” trong nhận thức về sức mạnh quốc gia. Thay vì phô diễn tham vọng mở rộng ảnh hưởng, NSS-2025 đã cho thấy sự nỗ lực của một cường quốc đang tìm cách quản trị rủi ro cho chính quyền lực đó. Tổng thống D.Trump 2.0 đã mô tả tầm nhìn này là “chủ nghĩa hiện thực linh hoạt”. Mỹ không còn tự định nghĩa mình qua lăng kính vai trò của nhà bảo trợ các giá trị toàn cầu, mà quay về với khái niệm nền tảng là một “nền cộng hòa độc lập có chủ quyền”, đặt lợi ích công dân Mỹ là biến số duy nhất quyết định chính sách đối ngoại, sự chuyển dịch này dẫn đến việc Mỹ xác lập lại “luật chơi” dựa trên nguyên tắc cứng rắn hơn: i) không bảo trợ vô điều kiện: các liên minh không còn là tài sản mặc định, mà được đánh giá lại dựa trên tính hiệu quả. Những yêu cầu về chia sẻ gánh nặng tài chính với đồng minh, không chỉ là vấn đề tiền bạc, mà là công cụ để Mỹ giảm thiểu rủi ro bị lôi kéo vào các cam kết an ninh vượt quá lợi ích an ninh quốc gia; ii) không can dự dàn trải. NSS-2025 thực chất là tuyên bố về giới hạn can dự khi Mỹ tuyên bố sẽ không để bị lôi kéo vào các cuộc xung đột không đe dọa trực tiếp đến sự tồn vong, hoặc sự thịnh vượng của nước Mỹ. Tư duy này nhằm tránh việc Mỹ bị kéo giãn quyền lực trên quá nhiều mặt trận cùng lúc - một bài học mà Mỹ đã phải trả giá đắt trong hai thập niên đầu thế kỷ XXI (Quảng Hà Vân Anh, Nguyễn Thị Thúy Mai, Lương Hoàng Dương, 2025).

Thứ bảy, Tổng thống D. Trump 2.0 đã tái quản trị không gian chiến lược với mục tiêu “nước Mỹ trên hết”, phân vùng thế giới theo mức độ ưu tiên và rủi ro.

Cách tiếp cận mới thể hiện rõ qua việc NSS-2025 phân vùng thế giới theo mức độ ưu tiên và rủi ro.

- Khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương tiếp tục được xem là khu vực cạnh tranh dài hạn với Trung Quốc. Tuy nhiên, thay đổi vì đối đầu trực diện trên mọi mặt trận, Mỹ sử dụng các liên minh tiêu đa phương và mô hình “chuỗi đảo” để duy trì cân bằng quyền lực, đồng thời xác định lại cuộc cạnh tranh này sắc bén hơn qua lăng kính kinh tế và công nghệ.

- Tại châu Âu, mối quan hệ liên minh Đại Tây Dương trải qua “cuộc định giá lại”, biến nơi đây thành khu vực rủi ro được ủy thác và ổn định hóa. Mỹ không còn xem mình là “chiếc ô bảo trợ” vô điều kiện, mà kỳ vọng châu Âu trở thành một thực thể có năng lực tự cường, để san sẻ gánh nặng an ninh thực chất.

- Đối với Nga, NSS-2025 lại nhìn nhận với sắc thái mềm mại hơn, vẫn là một nhân tố gây bất ổn nhưng không còn là mối đe dọa sống còn, mở ra dư địa cho các cuộc thương lượng nhằm ổn định lại lục địa Á - Âu.

- Các khu vực khác như Trung Đông hay châu Phi là khu vực rủi ro thứ yếu, chúng kiến sự giảm thiểu cam kết chính trị để chuyển sang hợp tác thương mại và đầu tư năng lượng, phản ánh tư duy của một cường quốc đã độc lập về năng lượng và không còn nhu cầu mở rộng quyền lực bằng mọi giá.

Đáng chú ý, NSS-2025 còn đánh dấu tái chính trị hóa an ninh quốc gia. Lần đầu tiên, các yếu tố nội sinh như an ninh biên giới, kiểm soát dòng nhập cư, phục hưng công nghiệp nội địa được đặt ngang hàng với các thách thức địa - chính trị. Điều này cho thấy trong tư duy “nước Mỹ trên hết” của Tổng thống D. Trump 2.0, nội tại và đối ngoại đã hợp nhất: chính sách đối ngoại phải phục vụ cho sự thịnh vượng và an toàn của nước Mỹ (Quảng Hà Văn Anh, Nguyễn Thị Thúy Mai, Lương Hoàng Dương, 2025).

NSS-2025 đề cập tầm quan trọng của việc các đồng minh chia sẻ trách nhiệm, gánh nặng với nước Mỹ. Nếu như các chiến lược an ninh quốc gia trước kia chỉ yêu cầu đồng minh của Mỹ làm nhiều hơn, thì NSS-2025 đã nêu rõ: “Thời kỳ Mỹ phải chống đỡ toàn bộ trật tự thế giới như thần Atlas đã kết thúc”, theo đó các nước NATO “cam kết chi 5% GDP cho quốc phòng”, một tiêu chuẩn mà văn bản chiến lược khẳng định các đồng minh đã tán thành và giờ đây buộc phải đáp ứng. Điều này không chỉ là sự ép buộc đơn thuần, mà còn có hàm ý đối với sự gắn kết của liên minh trong NATO. Nó coi sự tuân thủ là một điều kiện để được Mỹ ưu ái chính trị. Nếu được thực thi, yêu cầu này sẽ gây ra cú sốc nghiêm trọng về ngân sách và chính trị đối với các quốc gia châu Âu.

Thứ tám, lá chắn tên lửa “Vòm vàng” được xác định là một mục tiêu chiến lược.

NSS-2025 kêu gọi phát triển “hệ thống phòng thủ tên lửa thế hệ tiếp theo - bao gồm Vòm vàng cho lãnh thổ Mỹ” nhằm bảo vệ Mỹ, các khí tài nước ngoài và đồng minh. Đây là một tầm nhìn đầy tham vọng về phòng thủ tên lửa nhiều lớp trên lãnh thổ quốc gia, vượt xa sự tập trung truyền thống vào việc hạn chế chống lại các quốc gia bất hảo. Thực tế, đây là một bước ngoặt về học thuyết. Nếu được thực hiện nghiêm túc, nó đòi hỏi một cam kết công nghiệp và đầu tư khổng lồ. Vậy sự đánh đổi là gì? Phải chăng là việc thu hẹp khả năng chiếu sức mạnh ra bên ngoài? Hay cắt giảm quy mô quân đội? Bất kỳ nỗ lực nào nhằm xây dựng hệ thống phòng thủ tên lửa toàn diện cũng sẽ gây ra bất ổn cho logic răn đe hạt nhân đã được thiết lập. Việc theo đuổi dự án này chắc chắn sẽ làm dấy lên sự lo ngại của Nga và Trung Quốc rằng Mỹ đang tìm kiếm lợi thế tấn công phủ đầu (Đặng Huy, 2025).

Thứ chín, chủ nghĩa dân tộc kinh tế và tái công nghiệp hóa được đặt ở Trung tâm chiến lược an ninh, chứ không phải ở ngoại vi.

Vấn kiện gọi việc nuôi dưỡng sức mạnh công nghiệp Mỹ là “ưu tiên cao nhất của chính sách kinh tế quốc gia”, trong đó, một cơ sở sản xuất vững mạnh được mô tả là thiết yếu cho cả quyền lực thời bình và thời chiến. Chiến lược cam kết tái công bằng thương mại, bảo đảm các chuỗi cung ứng quan trọng theo tinh thần của nhà lập quốc Hamilton để nước Mỹ “không bao giờ phụ thuộc vào bất kỳ cường quốc bên ngoài nào” đối với các yếu tố đầu vào kinh tế hoặc quốc phòng then chốt, đồng thời định vị lĩnh vực năng lượng là động lực xuất khẩu hàng đầu. Do đó, chính sách công nghiệp, thuế quan và kiểm soát chuỗi cung ứng không còn là các vấn đề riêng lẻ. Thay vào đó, chúng là công cụ trung tâm của quản lý nhà nước, ngang hàng với các công cụ quân sự truyền thống. Tuy nhiên điều này cũng bộc lộ những mâu thuẫn. Việc tái công nghiệp hóa dựa trên thuế quan đòi hỏi chi tiêu liên bang khổng lồ, trong khi chiến lược cũng yêu cầu một ngân sách quốc phòng mở rộng. Hơn nữa, mục tiêu “không bao giờ phụ thuộc vào bất kỳ một cường quốc bên ngoài nào” về vật chất là bất khả thi trong một số lĩnh vực, chẳng hạn như tiền chất dược phẩm, coban và đất hiếm, trừ khi có sự thay đổi lớn đối với thị trường toàn cầu (Rick Landgraf, 2025).

Tóm lại, (1) NSS-2025 đã hợp nhất chính sách kinh tế và nhập cư theo hướng “nước Mỹ trên hết”, chính sách đối ngoại phải phục vụ cho sự thịnh vượng và an toàn của nước Mỹ. Các yếu tố nội sinh như an ninh biên giới, kiểm soát dòng người nhập cư, phục hưng công nghiệp nội địa... được đặt ngang với các thách thức địa chính trị, (2) Xuất phát từ mục tiêu “nước Mỹ trên hết”, NSS-2025 được xem như một bản tuyên ngôn, trong đó vạch ra một dự án Mỹ hoàn toàn khác biệt, thẳng thắn, lạnh lùng, lột trần những lớp son “giá trị”, “đạo đức”, “trách nhiệm toàn cầu” kiểu truyền thống, thay vào đó là cái lõi thực dụng nhất của quyền lực Mỹ, xây dựng tầm nhìn về “chủ nghĩa hiện thực linh hoạt” từ định vị bản sắc đến tư duy quản trị rủi ro, bảo vệ văn hóa Mỹ, sức khỏe tâm linh và gia đình truyền thống của chủ nghĩa dân tộc Thiên Chúa giáo kiểu Mỹ, tái quản trị không gian chiến lược toàn cầu với sự phân vùng thế giới theo mức độ ưu tiên và rủi ro theo mục tiêu tối thượng là lợi ích an ninh “nước Mỹ trên hết”.

2. Phản ứng của thế giới đối với NSS-2025

- Ngay khi NSS-2025 được công bố, các trung tâm quyền lực lớn trên thế giới đã có những bước đi chiến lược để thích ứng với “luật chơi” mới từ Washington.

Tại Trung Quốc, giới phân tích đánh giá NSS-2025 dù vẫn xác định Trung Quốc là đối thủ cạnh tranh, nhưng ngôn ngữ đã giảm bớt tính đối đầu ý thức hệ so với các văn

kiện trước đây. Việc Mỹ tập trung hơn vào bảo hộ sản xuất nội địa, an ninh chuỗi cung ứng, hay các hoạt động thương mại được Trung Quốc nhìn nhận là tín hiệu cho một giai đoạn cạnh tranh sòng phẳng hơn về thị trường. Trong bối cảnh đó, Trung Quốc có thể sẽ tập trung tối ưu hóa mô hình kinh tế nội địa, thay vì lo ngại về một vòng vây quân sự tức thời.

Trong khi đó, nhiều nhà quan sát cho rằng, châu Âu đón nhận NSS-2025 với tâm thế chủ động thích ứng, không còn bất ngờ trước yêu cầu chia sẻ tài chính, các nhà lãnh đạo châu Âu xem NSS-2025 là cơ sở để đẩy nhanh quá trình tự chủ về năng lực quốc phòng và công nghiệp. Châu Âu cũng đang hướng tới thiết lập một quan hệ đối tác cân bằng hơn, nơi các cam kết an ninh được duy trì song hành với các thỏa thuận thương mại minh bạch.

Đối với Nga, việc NSS-2025 không đặt nước này vào vị trí mối đe dọa trực tiếp được xem như một tín hiệu mở, là cơ hội để giảm nhiệt căng thẳng. Dù sự thận trọng vẫn còn đó, nhưng Nga nhìn thấy cơ hội để hạ nhiệt căng thẳng thông qua các cơ chế đối thoại thực dụng, đặc biệt trong bối cảnh xung đột Ukraine cần một lối thoát (Quảng Hà Vân Anh, Nguyễn Thị Thúy Mai, Lương Hoàng Dương, 2025).

- Triển vọng năm 2026, do tác động của NSS-2025, thế giới sẽ có những chuyển động mới nhằm đối phó với những thách thức do NSS-2025 của Mỹ đặt ra.

+ Khi an ninh kinh tế được Mỹ đặt lên hàng đầu, năm 2026 dự báo sẽ là năm của các cuộc đàm phán thương mại song phương, khi các quốc gia tìm cách điều chỉnh chính sách để “khớp nối” với ưu tiên bảo vệ lợi ích của Mỹ.

+ Về mặt an ninh - quốc phòng, áp lực gánh nặng sẽ là từ khóa của năm 2026. Các đồng minh của Mỹ ở châu Âu sẽ phải đối mặt với yêu cầu gia tăng ngân sách quốc phòng lên từ 3 đến 5% và đóng góp cụ thể hơn vào các sáng kiến an ninh chung.

+ Quan hệ quốc tế sẽ chuyển dịch theo hướng chú trọng hiệu quả thực tế, giảm thiểu các cam kết mang tính biểu tượng nhưng tốn kém. Điều này có thể dẫn đến hai kịch bản: hoặc liên minh Mỹ- EU sẽ trở nên thực chất hơn với năng lực quốc phòng của các nước đồng minh sẽ tăng lên (NATO), hoặc sẽ có sự rạn nứt nếu yêu cầu của Mỹ vượt quá giới hạn chấp nhận của các thành viên trong NATO.

+ Thế giới sẽ không vận động theo quán tính cũ. Với NSS-2025, Mỹ đã phát đi tín hiệu rõ ràng: “người khổng lồ” (nước Mỹ) đã hiệu chỉnh la bàn chiến lược. Nước Mỹ với tư duy tập trung vào lợi ích quốc gia và hiệu quả kinh tế sẽ buộc các quốc gia trên thế giới linh hoạt hơn trong việc xây dựng các cơ chế hợp tác song phương và đa phương, đảm bảo hài hòa lợi ích giữa các bên trong bối cảnh mới.

- NSS-2025 có thể tạo ra 5 hệ quả lớn đối với thế giới:

+ *Thứ nhất*, sự phân mảnh sâu hơn trong toàn cầu hóa. Mỹ sẽ hạn chế đầu tư vào Trung Quốc, giảm xuất khẩu công nghệ và khuyến khích doanh nghiệp Mỹ “hồi hương”. Đây là sự triệt tiêu mô hình “siêu toàn cầu hóa” đã tồn tại từ đầu thế kỷ XXI, phản ánh xu thế toàn cầu hóa đang từng bước bị thay thế bởi xu hướng thực dụng trong quan hệ quốc tế.

+ *Thứ hai*, cuộc đua công nghệ Mỹ - Trung trở thành trung tâm cạnh tranh chiến lược: AI, chip, công nghệ lượng tử, không gian... trở thành chiến trường chính.

+ *Thứ ba*, đồng minh của Mỹ phải “tự vươn lên”, trở thành một nhân tố quan trọng một cách chủ động trong “trục và nan hoa” của Mỹ. Nhật Bản, Hàn Quốc, Australia và châu Âu đều sẽ tăng ngân sách quốc phòng, tăng tự chủ chiến lược hơn, đồng thời sẽ ít phụ thuộc hơn vào ô bảo hộ của Mỹ.

+ *Thứ tư*, Nga bị kiềm chế, nhưng không bị đặt thành ưu tiên như Trung Quốc. Mỹ phân bổ nguồn lực dựa trên thứ bậc đe dọa: (1) Trung Quốc; (2) Nga; (3) Iran; (4) Bắc Triều Tiên; (5) các mối đe dọa phi truyền thống. Mục tiêu của Mỹ là chia rẽ liên minh hợp tác Trung Quốc-Nga. Mỹ vẫn hy vọng Mỹ - Nga sẽ có triển vọng hợp tác giải quyết khủng hoảng Ukraine, mở ra hy vọng hợp tác kinh tế và các lĩnh vực khác giữa hai nước trong tương lai.

+ *Thứ năm*, cán cân chiến lược tại Đông Nam Á thay đổi. Mỹ sẽ tập trung vào nhóm các quốc gia như: Philippines, Singapore, Việt Nam, Indonesia. Các quốc gia này sẽ trở thành “hành lang chiến lược” kiềm chế Trung Quốc tại Biển Đông (Bùi Gia Kỳ, 2025).

3. Hàm ý chính sách cho Việt Nam

Việt Nam đứng trước một bối cảnh mới, với ba xu thế lớn:

Thứ nhất, Mỹ sẽ tăng cường can dự vào Biển Đông. Điều này tạo cơ hội để Việt Nam có thể củng cố năng lực quân sự - đặc biệt là ISR, tác chiến trên biển, phòng vệ tên lửa, hợp tác công nghệ và chuỗi cung ứng.

Thứ hai, Mỹ sẽ ưu tiên hợp tác công nghiệp - công nghệ với các nước có tiềm năng. Trong xu thế đó, Việt Nam có thể hưởng lợi trong lĩnh vực sản xuất chip, năng lượng xanh, công nghiệp hàng không - quốc phòng, AI và dữ liệu.

Thứ ba, Mỹ sẽ yêu cầu Việt Nam chấp nhận một số vấn đề, nhiều hơn trước. Các đòi hỏi của Mỹ có thể tiếp tục tập trung vào tính minh bạch chuỗi cung ứng, tuân thủ an ninh công nghệ, giảm rủi ro “rò rỉ công nghệ” sang Trung Quốc. Đây là bài toán cân bằng phức tạp đối với Việt Nam (Bùi Gia Kỳ, 2025).

Thay cho lời kết

Chiến lược An ninh Quốc gia 2025 của Mỹ là bản tuyên ngôn chính trị tự tin nhưng thận trọng, mạnh mẽ nhưng có giới hạn. Văn kiện này đưa Mỹ quay lại với triết lý quyền lực truyền thống: tự chủ nội tại, cạnh tranh thực dụng và can dự có điều kiện. Hình ảnh “cảnh sát quốc tế” không biến mất, nhưng được tái cấu trúc thành “cảnh sát chiến lược”. Mỹ không bỏ thế giới, nhưng sẽ chỉ ra tay khi lợi ích cốt lõi - quân sự, công nghệ, kinh tế, hoặc lãnh thổ - bị đe dọa.

Đây là chiến lược của một siêu cường chuẩn bị cho thời kỳ cạnh tranh dài hạn với Trung Quốc, trong khi vẫn bảo vệ nền tảng trong nước trước những biến động toàn cầu. Việt Nam - như nhiều quốc gia ở tuyến đầu của khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương cần hiểu rõ tinh thần này để tận dụng cơ hội, giảm thiểu rủi ro, xây dựng thế cân bằng bền vững trong một trật tự thế giới đang thay đổi nhanh chóng.

Tài liệu tham khảo

1. Rick Landgraf (2025). “Ten Jolting Takeaways from Trump’s New National Security Strategy”. *War on the Rocks*, 05/12/2025. <https://warontherocks.com/2025/12/ten-jolting-takeaways-from-trumps-new-national-security-strategy/>
2. Trí Văn (2025). “Bước ngoặt lớn trong chiến lược an ninh quốc gia mới của Mỹ”. Báo Cần Thơ điện tử ngày 14/2/2025. <https://baocantho.com.vn/buoc-ngoat-lon-trong-chien-luoc-an-ninh-quoc-gia-moi-cua-my-a195427.html>
3. Quảng Hà Vân Anh, Nguyễn Thị Thúy Mai, Lương Hoàng Dương (2025). “Chiến lược an ninh quốc gia Mỹ 2025 (kỳ 1): Luật chơi mới của siêu cường”, Báo Quốc tế điện tử, ngày 26/12/2025. <https://baoquocte.vn/chien-luoc-an-ninh-quoc-gia-my-2025-ky-1-luat-choi-moi-cua-sieu-cuong-339709.html>
4. Đặng Huy (2025). “10 điểm đáng chú ý từ chiến lược an ninh quốc gia mới của Mỹ”, Báo Quốc tế điện tử, ngày 9/12/2025. <https://baoquocte.vn/10-diem-dang-chu-y-tu-chien-luoc-an-ninh-quoc-gia-moi-cua-my-337125.html>
5. Bùi Gia Kỳ (2025). “Chiến lược an ninh quốc gia Mỹ 2025: Sự trở lại của chủ nghĩa hiện thực và hình ảnh “cảnh sát quốc tế” kiểu mới. Tạp chí Nghiên cứu Chiến lược điện tử, ngày 6/12/2025. <https://nghiencuuchienluoc.org/chien-luoc-an-ninh-quoc-gia-my-2025-su-tro-lai-cua-chu-nghia-hien-thuc-va-hinh-anh-can-sat-quoc-te-kieu-moi/>